

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 166/2022/DS-ST

Ngày: 26-5-2022

V/v: Tranh chấp Bồi thường thiệt hại
do tính mạng bị xâm phạm

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Kim Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Minh

2. Bà Đặng Thụy Thùy Nga

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Trương Tấn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang: Bà Trần Thị Phượng Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 354/2021/TLST-DS ngày 03 tháng 12 năm 2021 về tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2022/QĐXX-ST ngày 19 tháng 4 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Xuân Th – Văn phòng luật sư X thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969. Địa chỉ: Ấp L, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, Vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của ông M: Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Huỳnh Thị L trình bày:

Ngày 31/8/2020, con của bà là Nguyễn Trọng Ndiều khiển xe gắn máy biển số 63AC-068.22 chở em trai Nguyễn Trọng P đi từ hướng ấp 5 ra hướng đường dẫn cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Trung lương. Khi đến ngã tư giao lộ trên Lộ Làng thuộc ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang, ngay trước nhà bà Nguyễn Thị Hoa thì bị ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969 (cư trú tại xã P, thành phố M) đã nhậu say chạy từ hướng đường dẫn cao tốc vào, chạy rất nhanh và lấn sang trái đụng vào xe của N, Phúc. Tai nạn xảy ra làm N chết tại chỗ, còn P bị thương nặng đến ngày 01/9/2020 cũng chết. Theo lời khai người làm chứng xác định tại thời điểm đó ông T chạy xe loạng choạng và lấn sang trái đường mới va chạm với xe của N, P và theo kết luận của cơ quan điều tra xác định ông T điều khiển xe lưu thông có nồng độ cồn 245mg/dl. Tuy nhiên, kết luận giám định thể hiện không đủ cơ sở xác định tọa độ va chạm đầu tiên giữa hai xe trên phần đường nào. Do đó không đủ cơ sở để khởi tố hình sự đối với ông Nguyễn Văn T. Tuy nhiên, toàn bộ hiện trường là do cơ quan công an tự lập và tự làm thủ tục giám định nên kết quả giám định là không đúng. Theo lời khai người làm chứng đã thể hiện rõ ông T chạy xe loạng choạng, lấn trái đường mới dẫn đến tai nạn. Tai nạn xảy ra đã gây thiệt hại rất lớn về vật chất và tinh thần cho gia đình bà. Nay bà yêu cầu ông T bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

- + Chi phí cứu chữa và viện phí 11.521.000 đồng.
- + Tiền mua hòm 60.000.000đồng.
- + Chi phí làm đám tang 39.000.000đồng.
- + Tiền vật liệu xây dựng 25.000.000đồng.
- + Tiền công thợ xây 23.000.000đồng.
- + Tiền tổn thất tinh thần 100 tháng lương cơ sở 149.000.000đồng.

Tổng cộng là 296.000.000đồng. Ông T đã bồi thường 135.000.000đồng nên bà yêu cầu ông T bồi thường số tiền còn lại 161.000.000đồng.

Tại các bản khai và trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

Khoảng 14 giờ ngày 31/8/2020, ông điều khiển xe biển số 63FL-2890 lưu thông trên đường Lộ làng thuộc ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang đi từ hướng đường dẫn cao tốc ra Quốc lộ 1 thì xảy ra va quệt với xe biển số 63AC-068.22 do Nguyễn Trọng N, Nguyễn Trọng P điều khiển theo hướng ngược lại, hậu quả làm chết 02 người và hư hỏng xe. Tại biên bản về việc giải quyết dân sự vụ tai nạn giao thông lập ngày 21/9/2020 của Công an huyện C, ông và cha mẹ cháu N, P là ông M bà L đã thỏa thuận ông bồi thường 135.000.000đồng, ông M bà L sẽ bãi nại về mặt dân sự trong vụ tai nạn. Nếu sau này cơ quan điều tra kết luận ông có lỗi thì ông sẽ tiếp tục bồi thường thêm. Sau đó Cơ quan điều tra đã có kết luận ông không có lỗi nhưng bà L lại tiếp tục yêu cầu ông bồi thường là không đúng. Do vậy, ông không đồng ý với toàn bộ yêu cầu của bà L.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Nguyên đơn bà Huỳnh Thị L thay đổi yêu cầu khởi kiện bà yêu cầu ông Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại với số tiền 119.000.000đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn T không đồng ý toàn bộ yêu cầu của bà L. Tuy nhiên, ông đồng ý hỗ trợ cho bà L số tiền 10.000.000đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Luật sư Nguyễn Xuân Th đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, căn cứ vào hồ sơ do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C thể hiện ông T điều khiển xe lưu thông có nồng độ cồn 245mg/dl và theo lời khai người làm chứng bà Nguyễn Thị Hoa thể hiện ông T chạy xe loạng choạng, lấn trái đường mới dẫn đến tai nạn; việc cơ quan điều tra lập biên bản thỏa thuận bồi thường tại thời điểm vừa xảy ra sự việc nên tinh thần của bà L không ổn định không biết nội dung biên bản, chỉ được động viên giải thích nên mới ký biên bản, bà L không thừa nhận có nội dung bãi nại như biên bản ghi nhận; sau tai nạn cơ quan điều tra không nhanh chóng thu thập lời khai để xác định lỗi dẫn đến tai nạn lại trưng cầu việc giám định tọa độ là không phù hợp; lời khai của ông T cũng không trung thực về quá trình va chạm giữa hai xe. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ, buộc ông T bồi thường cho bà L tổn thất tinh thần 80 tháng lương cơ sở với số tiền 119.000.000đồng.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại với số tiền 119.000.000đồng, ghi nhận việc ông T tự nguyện hỗ trợ cho bà L số tiền 10.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Huỳnh Thị L yêu cầu ông Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại do tính mạng của con bà là Nguyễn Trọng N, Nguyễn Trọng P bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự. Đây là vụ án tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, nơi xảy ra thiệt hại tại xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị L yêu cầu ông Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại với số tiền 119.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy: Tất cả các bên đương sự trong vụ án đều thừa nhận sự việc tại nạn

giao thông xảy ngày 31/8/2020 tại ngã tư giao lộ trên Lộ Làng thuộc ấp 5, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang giữa xe mô tô biển số 63FL-2890 do ông Nguyễn Văn T điều khiển và xe mô tô biển số 63AC-068.22 do Nguyễn Trọng N, Nguyễn Trọng P điều khiển, hậu quả làm N, P chết và hư hỏng xe. Tại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 49 ngày 10/3/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang xác định Nguyễn Văn T điều khiển xe 63FL-2890 lưu thông có nồng độ cồn (245mg/dl), tuy nhiên, các kết luận giám định không đủ cơ sở xác định tọa độ va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 63FL-2890 với xe mô tô 63AC-068.22 thuộc phần đường nào nên không có căn cứ xác định nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn. Như vậy không có cơ sở kết luận lỗi trong vụ tai nạn là do ông T gây ra. Nguyên đơn cho rằng ông T điều khiển xe khi có nồng độ cồn và lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Hoa xác định ông T điều khiển xe lấn trái đường dẫn đến tai nạn, tuy nhiên tại các biên bản lấy lời khai bà Hoa, bà đều xác định bà không trực tiếp chứng kiến vụ tai nạn do khuất hàng rào trước nhà bà nên việc bà Hoa xác định ông T điều khiển xe lấn trái đường gây tai nạn là không có cơ sở; việc ông T điều khiển xe khi có nồng độ cồn là vi phạm Luật Giao thông đường bộ nhưng là lỗi vi phạm hành chính, không có cơ sở xác định lỗi này là nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Ngoài ra, tại kết luận giám định số 4924/C09B ngày 03/11/2020 của Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khi xảy ra tai nạn xe mô tô biển số 63FL-2890 chuyển động trên lộ làng theo hướng từ đường dẫn cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Trung lương đi Quốc lộ 1, xe mô tô 63AC-068.22 chuyển động theo hướng ngược lại, nghĩa là từ hướng Quốc lộ 1 đi ra hướng đường dẫn cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Trung lương, đối chiếu với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông lúc 15 giờ ngày 31/8/2020 (ngày xảy ra tai nạn) cho thấy xe mô tô 63FL-2890 ngã đúng chiều đang lưu thông, đối với xe mô tô 63AC-068.22 do N, P điều khiển ngã quay ngược đầu so với chiều di chuyển và cày một đoạn, điều này thể hiện xe mô tô 63AC-068.22 di chuyển với tốc độ nhanh, bản thân N, P lại không đội mũ bảo hiểm cũng là nguyên nhân dẫn đến chấn thương nặng vùng đầu khi té ngã, đồng thời tại thời điểm xảy ra tai nạn N, P chưa đủ 16 tuổi nhưng lại điều khiển xe mô tô 50cm³ là vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Do vậy, N và P cũng có lỗi trong việc dẫn đến tai nạn. Mặt khác, tại biên bản lấy lời khai trong quá trình điều tra bà L cũng thừa nhận từ khi mua xe thì P luôn là người điều khiển xe chở N, bà L biết rõ N, P chưa đủ tuổi điều khiển xe nhưng vẫn giao xe cho con sử dụng nên nguyên nhân tai nạn cũng có một phần lỗi của chính cha mẹ N, P là ông M, bà L. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, tại biên bản giải quyết dân sự vụ tai nạn giao thông ngày 21/9/2020 (bút lục 94) tại Công an huyện C, ông T và vợ chồng ông M, bà L đã thống nhất thỏa thuận ông T phụ chi phí mai táng, sửa chữa xe tổng cộng 135.000.000đồng ông M bà L sẽ bãi nại về mặt dân sự trong vụ tai nạn. Nếu sau này Cơ quan điều tra kết luận ông T có lỗi thì ông sẽ tiếp tục bồi thường thêm. Kết luận điều tra không xác định được lỗi dẫn đến tai nạn như đã phân tích trên. Bà L thừa nhận vợ chồng bà đã nhận đủ số tiền 135.000.000đồng, ngoài ra bà còn nhận tiền cúng thất từ ông T nhưng không nhớ cụ thể bao nhiêu nên số tiền thực tế bà L thừa nhận đã nhận của ông T bồi thường 135.000.000đồng đã phù hợp chi phí

bồi thường so với mức độ lỗi của ông T. Do vậy, nay bà L yêu cầu ông T bồi thường tiếp 119.000.000đồng là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận. Ông Nguyễn Văn T không đồng ý toàn bộ yêu cầu của bà L, tuy nhiên, tại phiên tòa ông đồng ý hỗ trợ cho bà L số tiền 10.000.000đồng. Xét ý kiến của ông T về việc hỗ trợ cho bà L 10.000.000đồng là tự nguyện nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí: Bà Huỳnh Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Về ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là không phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 585, Điều 591, Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự; khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên Xử:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị L về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 119.000.000 (một trăm mười chín triệu) đồng.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn T giao cho bà Huỳnh Thị L số tiền 10.000.000đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Huỳnh Thị L có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn T còn phải chịu số tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Huỳnh Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hồ Thị Kim Hương